ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 12243 /UBND-TH	*Hà Tĩnh, ngày 22 tháng11 năm 2026*
V/v kết quả giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền của tỉnh (trước Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XVI)	

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh

Thực hiện Văn bản số 230/BC-ĐĐBQH ngày 08/10/2026 của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh về việc báo cáo tổng hợp kiến nghị của cử tri tỉnh Hà Tĩnh trước Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XVI (những kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh); sau khi chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu, rà soát, giải quyết, trả lời, tổng hợp kết quả[1], UBND tỉnh báo cáo như sau:

I. Nội dung kiến nghị: Kịp thời rà soát, xử lý dứt điểm các dự án, quy hoạch kéo dài, chậm triển khai, gây ảnh hưởng đến quyền lợi và đời sống của người dân; đồng thời rà soát việc quản lý, sử dụng các khu đất bỏ hoang, trong đó có khu vực đất dọc tuyến Quốc lộ 1A; có giải pháp đưa đất vào sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí nguồn lực, ảnh hưởng cảnh quan và mỹ quan đô thị *(cử tri các xã, phường).*

Trả lời:

1. Về rà soát, xử lý dứt điểm các dự án, quy hoạch kéo dài, chậm triển khai:

Thời gian qua, Ủy ban nhân dân tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương tổ chức rà soát, xử lý dứt điểm các dự án chậm tiến độ kéo dài, kiên quyết thu hồi các dự án vi phạm theo quy định của pháp luật. Theo đó, có 305 dự án chậm tiến độ, vướng mắc kéo dài đã được đưa vào danh mục tập trung xử lý. Đến nay đã xử lý hoàn thành 287 dự án[2], gồm: 228 dự án ngoài địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp và 59 dự án trong địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp. Hiện còn 18 dự án cần tiếp tục theo dõi, xử lý. Trong đó: có 15 dự án đề nghị áp dụng cơ chế chính sách đặc thù tại Nghị quyết số 29/2026/QH16; 02 dự án tồn đọng kéo dài được giao nhiệm vụ cho các sở, ban, ngành tiếp tục xử lý; 01 dự án đề xuất Chính phủ ban hành cơ chế tháo gỡ. Luỹ kế đến nay, đã thực hiện chấm dứt hoạt động 351 dự án; hiện toàn tỉnh còn 1.392 dự án đầu tư ngoài ngân sách còn hiệu lực.

2. Về quản lý, xử lý các khu đất bỏ hoang trong đó có khu vực dọc Quốc lộ 1A:

UBND tỉnh đã chỉ đạo[3] Sở Nông nghiệp và Môi trường tập trung rà soát, xử lý dứt điểm các dự án chậm tiến độ sử dụng đất, không đưa đất vào sử dụng,

---

[1] Văn bản số 10731/UBND-TH ngày 19/10/2026 của UBND tỉnh

[2] Trong đó có 73 dự án chấm dứt hoạt động và 210 dự án được tháo gỡ khó khăn để tiếp tục hoàn thiện thủ tục, đầu tư xây dựng, hoạt động.

[3] Tại Văn bản số 8559/UBND-NL ngày 25/8/2026; Văn bản số 10094/UBND-NL ngày 05/10/2026

có nguy cơ gây lãng phí. Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương trong xử lý vi phạm về đất đai, định kỳ hằng quý báo cáo UBND tỉnh tình hình, kết quả thực hiện của các địa phương, đơn vị. Hiện nay, các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng và chính quyền địa phương đang phối hợp, rà soát đánh giá hiện trạng sử dụng đất của các dự án nhằm bảo đảm việc xử lý thủ tục đầu tư và thủ tục đất đai đồng bộ, không để phát sinh khoảng trống quản lý hoặc chồng chéo thủ tục. Đối với các khu đất bỏ hoang, chậm đưa vào sử dụng hoặc dự án đã bị chấm dứt hoạt động (bao gồm cả các quỹ đất bám dọc trục giao thông lớn như Quốc lộ 1A), kiên quyết tham mưu thu hồi đất theo quy định pháp luật.

3. Về các giải pháp đưa đất vào sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí nguồn lực và bảo đảm cảnh quan, mỹ quan đô thị:

- Tiếp tục rà soát, kiểm tra, xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các dự án chậm đưa đất vào sử dụng; xác định rõ tình trạng thực hiện, nguyên nhân chậm tiến độ, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan; biện pháp xử lý, đơn vị thực hiện và thời hạn hoàn thành.

- Đối với các dự án vướng mắc về giải phóng mặt bằng, quy hoạch, thủ tục hành chính hoặc các nguyên nhân thuộc trách nhiệm của cơ quan nhà nước, chủ động giải quyết theo thẩm quyền, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan tháo gỡ dứt điểm; trường hợp vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét.

- Đối với các dự án chậm tiến độ do nguyên nhân chủ quan của nhà đầu tư, nhà đầu tư không còn khả năng thực hiện, ngừng hoạt động kéo dài hoặc đã hết thời gian gia hạn tiến độ sử dụng đất nhưng vẫn không đưa đất vào sử dụng, rà soát hồ sơ, thực hiện hoặc tham mưu chấm dứt hoạt động dự án để làm cơ sở thu hồi đất theo quy định; đồng thời, đề xuất phương án quản lý, khai thác, đưa quỹ đất sau thu hồi vào sử dụng hiệu quả.

- Đối với UBND các xã, phường: Rà soát, xử lý các dự án thuộc thẩm quyền, trách nhiệm và địa bàn quản lý; thường xuyên kiểm tra hiện trạng các dự án sau khi được giao đất, cho thuê đất, kịp thời phát hiện, xử lý hành vi chậm đưa đất vào sử dụng, sử dụng đất sai mục đích. Trường hợp vượt thẩm quyền, lập hồ sơ, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý, không để vi phạm kéo dài.

- Đối với khu đất dôi dư, bỏ trống không sử dụng là tài sản công: UBND tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo sắp xếp, khai thác và xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư sau quá trình sáp nhập đơn vị hành chính và tổ chức bộ máy. Xây dựng và triển khai thực hiện phương án điều chuyển sử dụng, chuyển đổi công năng sang thiết chế văn hóa, thể thao cộng đồng, hoặc tổ chức cho thuê, đấu giá khắc phục triệt để tình trạng trụ sở bỏ hoang, xuống cấp gây lãng phí nguồn lực và làm ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị[4].

II. Nội dung kiến nghị: Đầu tư, nâng cấp và bổ sung thiết bị, công nghệ cho các cơ sở xử lý rác thải sinh hoạt, đáp ứng nhu cầu thực tế của các địa phương;

---

[4] Đến ngày 17/11/2026, toàn tỉnh đã hoàn thành xử lý 498/595 cơ sở nhà, đất, đạt tỷ lệ 83,70%; còn 97/595 cơ sở cần tiếp tục xử lý, chiếm 16,30%.

xử lý dứt điểm tình trạng ô nhiễm tại bãi rác thôn Trần Phú, xã Tiên Điền và tình trạng tập kết, tồn đọng rác vô cơ tại xã Mai Hoa, gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến đời sống và sức khỏe của Nhân dân *(cử tri xã Tiên Điền và xã Mai Hoa);*

Trả lời[5]:

Thời gian qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành các Văn bản: số 7176/SNNMT-MT ngày 01/9/2026, 7296/SNNMT-MT ngày 07/9/2026, Kế hoạch 1023/KH-SNNMT ngày 10/9/2026 về tổ chức thực hiện xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh để yêu cầu UBND các xã, phường rà soát toàn bộ quá trình ký kết và thực hiện các hợp đồng đã ký với các đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt; đôn đốc các đơn vị cung cấp dịch vụ xử lý chất thải (đã ký kết hợp đồng) xử lý hết lượng rác thải tồn đọng. Theo đó, các địa phương đã tổ chức thực hiện các giải pháp để tăng cường công tác xử lý rác thải, cụ thể:

Đối với rác thải tồn đọng tại xã Tiên Điền: Lượng rác tồn đọng khoảng 15.000 tấn, Công ty Cổ phần môi trường Lam Sơn Nghi Xuân đã lắp đặt dây chuyền RDF và vận hành lò đốt để xử lý, đến nay, dây chuyền RDF tách loại được khoảng 2.580 tấn và đốt được khoảng 500 tấn lượng tồn đọng. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã yêu cầu Công ty Cổ phần môi trường Lam Sơn Nghi Xuân tập trung xử lý lượng rác tồn đọng tại cơ sở hoàn thành trước tháng 3/2027, UBND xã Tiên Điền thường xuyên kiểm tra, giám sát việc xử lý rác thải tồn đọng theo lộ trình đã cam kết.

Về xử lý rác thải tồn đọng tại xã Mai Hoa: Hiện nay, UBND xã Thượng Đức đã vận hành trở lại Lò đốt rác thải, sẽ thực hiện thu gom, xử lý rác thải tại các xã: Thượng Đức, Mai Hoa và Vũ Quang. Đề nghị UBND xã Mai Hoa chỉ đạo thu gom triệt để lượng rác thải tồn đọng tại các điểm tập kết trên địa bàn xã để vận chuyển, xử lý.

Để đáp ứng nhu cầu xử lý rác thải sinh hoạt trong thời gian tới, UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, tham mưu, đề xuất đơn vị có chức năng tham gia đầu tư xây dựng nhà máy xử lý công nghệ cao (có tính đến điện rác); trước mắt tăng cường phân loại và xử lý tại nguồn (đối với rác hữu cơ)*;* chỉ đạo vận hành tối đa công suất các cơ sở xử lý hiện có trong thời gian chờ xây dựng, đưa vào vận hành Dự án Nhà máy xử lý chất thải công nghệ tiên tiến (điện rác) đáp ứng lộ trình xử lý chất thải theo dự thảo Đề án Tăng cường năng lực phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt giai đoạn 2026-2030.

III. Nội dung kiến nghị: (1) Bố trí nguồn lực hoàn thiện Dự án tuyến đê biển chắn sóng tại xã Cổ Đạm; nghiên cứu đầu tư xây dựng mới khoảng 3,8 km đê Hữu Nghèn, đoạn từ Sông Tiến đến cầu Bara Đò Điệm *(cử tri xã Cổ Đạm và xã Thạch Hà);* **(2)** Khảo sát, đưa vào kế hoạch đầu tư trung hạn việc xây dựng cầu Xuân Tiến qua sông Rào Trổ trên tuyến đường liên xã Kỳ Lạc - Kỳ Thượng; sửa chữa cầu Đông Hải cũ và xây mới cầu Chu Lễ, kết nối khu vực xã Hương Thủy

[5] Văn bản số 9184/SNNMT-KHTC ngày 03/11/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường

cũ với xã Hương Giang cũ *(cử tri xã Kỳ Lạc và xã Hương Phố);* **(3)** Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường Hà Linh - Phúc Trạch, chiều dài khoảng 13km đoạn qua xã Hương Phố, đáp ứng nhu cầu đi lại, sản xuất, phòng, chống thiên tai và bảo đảm an toàn cho Nhân dân *(cử tri xã Hương Phố);* **(4)** Nâng cấp hệ thống hạ tầng thiết yếu tại Khu du lịch biển Xuân Thành, nhất là cầu qua lạch và hệ thống kè Lạch Nước Ngọt đã xuống cấp *(cử tri xã Tiên Điền);* **(5)** Quan tâm, bố trí nguồn lực trong kế hoạch đầu tư công trung hạn để xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp hệ thống chợ tại các xã miền núi, biên giới, nhất là các địa bàn còn khó khăn về hạ tầng thương mại; đồng thời nghiên cứu, lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp để từng bước hoàn thiện hạ tầng thương mại, đáp ứng nhu cầu giao thương và góp phần phát triển kinh tế - xã hội khu vực miền núi, biên giới *(cử tri xã Sơn Hồng).*

Trả lời[6]:

Hiện nay, dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 25/8/2026; điều chỉnh dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách trung ương trong nước giai đoạn 2026-2030 và dự kiến kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách trung ương năm 2027 đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 22/10/2026. Đồng thời, nguồn vốn đầu tư công trung hạn, nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia sẽ được phân bổ, bổ sung cho các địa phương theo nguyên tắc, tiêu chí tại các Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND và Nghị quyết số 06/2026/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Theo đó, đối với các công trình thuộc nhiệm vụ đầu tư của cấp tỉnh chưa có trong dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030, thời gian tới, khi có điều kiện bổ sung về nguồn vốn, tỉnh sẽ rà soát, đánh giá, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét theo thứ tự ưu tiên.

Đối với các công trình, dự án thuộc phân cấp của cấp xã, đề nghị các địa phương đẩy mạnh triển khai các giải pháp, phấn đấu tăng thu ngân sách, triệt để tiết kiệm các khoản chi không cần thiết để tăng nguồn lực cho đầu tư phát triển. Đồng thời, rà soát sự cần thiết, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên gắn với khả năng cân đối của ngân sách địa phương (bao gồm nguồn thu tiền sử dụng đất xã được hưởng, nguồn tiết kiệm chi ngân sách cấp xã, nguồn vốn đầu tư công trung hạn và vốn đầu tư thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia phân cấp cho xã) để thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trên cơ sở tình hình thực tế và khả năng cân đối nguồn lực, ngân sách tỉnh sẽ xem xét hỗ trợ khi có điều kiện.

IV. Nội dung kiến nghị: Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan khảo sát, đề xuất với Cục Đường bộ Việt Nam và đơn vị quản lý Quốc lộ 8A nghiên cứu mở 01 điểm quay đầu qua dải phân cách tại khu vực thôn Kim Cương 1 và Kim Cương 2, xã Sơn Kim 1; đồng thời bố trí biển cảnh báo, gờ giảm tốc và các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông *(cử tri xã Sơn Kim 1).*

Trả lời[7]:

---

[6] Văn bản số 8447/STC-TĐ&TCĐT ngày 05/11/2026 của Sở Tài chính

[7] Văn bản số 6755/SXD-QLHT4 ngày 05/11/2026 của Sở Xây dựng

Theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng đã chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, HĐND xã Sơn Kim 1, UBND xã Sơn Kim 1, Công an xã Sơn Kim 1, Công ty Cổ phần 456 (đơn vị quản lý, bảo dưỡng thường xuyên Quốc lộ 8) tiến hành kiểm tra hiện trường và làm việc (ngày 28/10/2026) về các nội dung liên quan đến kiến nghị của cử tri xã Sơn Kim 1. Để bảo đảm an toàn giao thông trên tuyến Quốc lộ 8 đoạn qua thôn Kim Cương 1 và Kim Cương 2 xã Sơn Kim 1, phục vụ nhu cầu đi lại của người dân, các đơn vị, địa phương thống nhất triển khai thực hiện một số nội dung như sau:

1. Đối với Công ty Cổ phần 456: Bố trí vật tư, máy móc thiết bị, phối hợp Trung tâm Quản lý bảo trì hạ tầng giao thông và các cơ quan chức năng địa phương để thực hiện bổ sung báo hiệu và mở dải phân cách, cụ thể:

- Bổ sung biển báo khu vực đông dân cư và hết khu vực đông dân cư tại các vị trí khoảng Km58+950 và Km60+600 Quốc lộ 8 (vị trí cụ thể sẽ xác định trong quá trình thực hiện, bảo đảm dễ quan sát).

- Mở dải phân cách giữa tại lý trình khoảng Km59+180 Quốc lộ 8 với chiều dài khoảng 9m (bảo đảm theo quy định); vật tư sau tháo dỡ thu hồi làm vật tư dự phòng phục vụ công tác quản lý bảo dưỡng thường xuyên.

- Điều chỉnh, bổ sung hệ thống báo hiệu an toàn giao thông tại vị trí mở dải phân cách bảo đảm an toàn, thuận lợi cho người tham gia giao thông, gồm: biển báo cấm đi ngược chiều; cấm xe tải, xe buýt rẽ trái, quay đầu xe; biển báo vị trí sang đường dành cho người đi bộ, điều chỉnh vạch sơn giới hạn phần xe chạy, bổ sung vạch đi bộ qua đường.

- Thường xuyên theo dõi về tổ chức giao thông sau khi mở dải phân cách tại vị trí nêu trên, nếu có bất cập phát sinh thì kịp thời báo cáo về Sở Xây dựng, Trung tâm Quản lý bảo trì hạ tầng giao thông để có phương án xử lý, bảo đảm ATGT trên đoạn tuyến.

- Kinh phí thực hiện: lấy từ nguồn kinh phí BDTX đường bộ, bảo đảm theo đúng quy định. Công tác bàn giao tài sản đường bộ, cập nhật số liệu vào sổ theo dõi tài sản đường bộ thu hồi, bổ sung thực hiện đúng quy định hiện hành.

- Thời gian hoàn thành: Thực hiện xong trước ngày **30/11/2026**.

2. Sở Xây dựng (Trung tâm Quản lý bảo trì hạ tầng giao thông)

- Chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các nội dung trên của Công ty Cổ phần 456.

- Tiếp tục theo dõi về tổ chức giao thông sau khi mở vị trí dải phân cách giữa, xử lý kịp thời nếu có bất cập phát sinh, bảo đảm ATGT trên đoạn tuyến.

- Hoàn thiện các thủ tục pháp lý (Bản vẽ thiết kế tổ chức giao thông…) bảo đảm đúng quy định.

3. UBND xã Sơn Kim 1

- Chỉ đạo các phòng, ban và lực lượng chức năng phối hợp, hỗ trợ Công ty Cổ phần 456 và Sở Xây dựng (Trung tâm Quản lý bảo trì hạ tầng giao thông) thực hiện công tác bổ sung báo hiệu khu vực đông dân cư và điều chỉnh mở dải phân cách giữa; theo dõi tình hình trật tự, ATGT trên đoạn tuyến Quốc lộ 8 qua phạm

vi điều chỉnh dải phân cách giữa nêu trên, phối hợp xử lý kịp thời các bất cập về giao thông khi có phát sinh mới.

- Bổ sung đầy đủ hệ thống an toàn giao thông trên đường ngang Km59+180 phải tuyến, như: biển R.122 "Dừng lại" kết hợp biển phụ S.501a "Dừng lại quan sát" nhằm cảnh báo các phương tiện lưu thông trên đường ngang phải đi chậm, quan sát, nhường đường cho xe đi trên Quốc lộ 8 khi qua nơi giao nhau.

- Rà soát bổ sung biển báo khu vực đông dân cư tại các đường ngang đấu nối với Quốc lộ 8 từ đoạn Km58+950 đến Km60+600; phối hợp với Công ty Cổ phần 456 để tổ chức cắm biển đồng thời với cắm biển trên Quốc lộ 8 để bảo đảm đồng bộ, phát huy hiệu quả.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ (Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 ngày 27/6/2024) và quy định khác của pháp luật có liên quan khi tham gia giao thông (không đi ngược chiều, quay đầu xe đúng nơi quy định, nhường đường cho xe trên đường ưu tiên, …).

- Báo cáo kết qủa thực hiện về Sở Xây dựng trước ngày **30/11/2026**.

4. Công an tỉnh (Phòng Cảnh sát giao thông): Phối hợp, hỗ trợ Công an xã Sơn Kim 1 tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm quy định về trật tự an toàn giao thông.

V. Nội dung kiến nghị: Bố trí nguồn lực đầu tư mở rộng nghĩa trang, nâng cấp trường học và sửa chữa, nạo vét Âu thuyền tại tổ dân phố Đông Yên 2, bảo đảm đồng bộ với tiến độ di dời, tái định cư phục vụ Dự án Bến cảng Quốc tế Sơn Dương *(cử tri phường Hoành Sơn).*

Trả lời[8]:

1. Đối với nội dung nâng cấp mở rộng nghĩa trang khu vực Đông Yên:

Công trình được xây dựng từ năm 2012, phục vụ công tác di dời, tái định cư dân cư thôn Đông Yên, xã Kỳ Lợi, với quy mô khoảng 5.509 ngôi mộ. Đến nay, trong tổng số 2.433 ngôi mộ cần di dời theo phương án trước đây, đã thực hiện 1.976 ngôi, còn 457 ngôi chưa di dời; đặc biệt, khu vực hung táng đã sử dụng hết quỹ đất, không còn khả năng tiếp nhận thêm. Trong thời gian tới, nhu cầu di dời dự kiến khoảng 3.000 ngôi mộ và nhu cầu hung táng của người dân TDP Đông Yên 1, Đông Yên 2 đến năm 2050 khoảng 650 ngôi, vượt khả năng đáp ứng của quỹ đất hiện có. Do vậy, việc đầu tư mở rộng nghĩa trang khu vực Đông Yên là cần thiết.

Liên quan đến nội dung này, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với UBND phường Hoành Sơn tổ chức kiểm tra thực địa công trình (ngày 25/10/2026). Hiện nay, Sở Tài chính đang phối hợp với UBND phường Hoành Sơn và các cơ quan liên quan hoàn thiện phương án quy mô, kinh phí dự kiến báo cáo đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí đầu tư xây dựng công trình.

2. Đối với nội dung nạo vét Âu thuyền Kỳ Phương:

Công trình được đầu tư xây dựng từ năm 2014, được sửa chữa, nạo vét 02 lần vào các năm 2019 và 2024 từ nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ. Tuy nhiên,

[8] Văn bản số 8447/STC-TĐ&TCĐT ngày 05/11/2026 của Sở Tài chính

qua thời gian, dưới tác động của gió mùa, dòng ven bờ gây nên sự bồi lắng lớn và thường xuyên làm cho luồng tàu và vùng nước trước cảng bị bồi lấp nhanh.

Liên quan đến nội dung này, trên cơ sở tham mưu của Sở Tài chính tại Văn bản số 7676/STC-TĐ&TCĐT ngày 13/10/2026, UBND tỉnh đã tổ chức kiểm tra, làm việc và có Văn bản số 11749/UBND-KT_2 ngày 11/11/2026 thống nhất giao UBND phường Hoành Sơn nghiên cứu, tổ chức thực hiện việc nạo vét âu thuyền Kỳ Phương theo nội dung hướng dẫn của Sở Tài chính tại Văn bản số 7676/STC-TĐ&TCĐT ngày 13/10/2026; chủ động cân đối nguồn lực, thực hiện đúng thẩm quyền và quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, địa chất và khoáng sản, quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định có liên quan; bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng quy định, đáp ứng nhu cầu neo đậu tàu thuyền của người dân, không để thất thoát, lãng phí tài sản nhà nước. Về lâu dài, để bảo đảm bền vững, giao Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng cơ chế xã hội hóa và tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá để thực hiện việc đặt hàng, giao nhiệm vụ đối với hoạt động nạo vét.

3. Đối với nội dung nâng cấp các trường học: Thực hiện Kết luận số 70-KL/TU ngày 08/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Phương án sử dụng nguồn tăng thu, dự toán chi còn lại ngân sách cấp tỉnh năm 2025, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức buổi làm việc để kiểm tra, rà soát nhu cầu đầu tư xây dựng, nâng cấp, bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở vật chất các trường học trên địa bàn phường Hoành Sơn. Trên cơ sở kết quả kiểm tra và tham mưu của Sở Tài chính, UBND tỉnh có Văn bản số 1416/UBND-TH1 ngày 03/11/2026 thống nhất chủ trương hỗ trợ UBND phường Hoành Sơn đầu tư xây dựng sửa chữa nâng cấp 04 trường học với tổng kinh phí đề nghị hỗ trợ là 36,2 tỷ đồng, gồm: (i) Nâng cấp Trường THCS Kỳ Phương - TDP Đông Yên 1 (10,5 tỷ đồng); (ii) Nâng cấp Trường Mầm non Kỳ Phương - TDP Đông Yên 1 (16 tỷ đồng); (iii) Nhà học 03 tầng Trường THCS Kỳ Phương - TDP Kỳ Phương (08 tỷ đồng); (iv) Trường TH Hoành Sơn - TDP Đông Yên 1 (1,7 tỷ đồng).

VI. Nội dung kiến nghị: Hỗ trợ xây dựng, nâng cấp nhà văn hóa thôn tại các địa phương sau sáp nhập, bảo đảm cơ sở vật chất phục vụ sinh hoạt cộng đồng và các hoạt động văn hóa, thể thao của Nhân dân. Đồng thời, quan tâm hỗ trợ trang thiết bị làm việc (máy tính, máy in...) cho cán bộ thôn, tổ dân phố bảo đảm điều kiện thực hiện nhiệm vụ *(cử tri các xã, phường)*.

Trả lời[9]:

Nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương năm 2026 (trong đó có ngân sách cấp xã) đã được phân cấp, quy định tại Nghị quyết số 168/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Quá trình xây dựng Nghị quyết đã tổ chức họp thảo luận, lấy ý kiến của các đơn vị, địa phương, báo cáo xin ý kiến thống nhất của Thường trực Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và được Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thẩm tra trình Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất ban hành; bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách địa phương. Đồng thời, nguồn vốn đầu tư công

[9] Văn bản số 8447/STC-TĐ&TCĐT ngày 05/11/2026 của Sở Tài chính

trung hạn, nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia sẽ được phân bổ, bổ sung cho các địa phương theo nguyên tắc, tiêu chí[10] .

Theo đó, đề nghị các xã, phường đẩy mạnh các giải pháp để tăng thu ngân sách, triệt để tiết kiệm các khoản chi không cần thiết (như chi hội nghị, hội thảo, đi công tác trong và ngoài nước,…) để tăng nguồn lực cho chi đầu tư phát triển. Đồng thời, rà soát sự cần thiết, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên gắn với khả năng cân đối của ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ đầu tư, xây dựng,…

Đối với đề xuất của các cử tri, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở Tài chính rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét trong quá trình xây dựng định mức phân bổ dự toán chi năm 2027 và quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ điều tiết các cấp ngân sách giai đoạn 2027-2030.

VII. Nội dung kiến nghị: Rà soát, đánh giá đầy đủ tác động của dự án mỏ sắt Thạch Khê đối với đời sống, sản xuất của người dân vùng dự án; từ đó, nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành chính sách đặc thù về an sinh xã hội, trong đó quan tâm hỗ trợ về đất ở, bảo hiểm y tế, học phí cho học sinh, sinh viên và các chính sách phù hợp khác, góp phần bảo đảm ổn định đời sống, sản xuất và phát triển của người dân *(cử tri xã Thạch Khê).*

Trả lời[11]:

1. Về chấm dứt hoạt động dự án Khai thác và tuyển quặng sắt mỏ Thạch Khê.

Thực hiện Thông báo số 38-TB/VPTW ngày 28/4/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc với Ban Thường vụ tỉnh Hà Tĩnh và chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc; UBND tỉnh đã có các văn bản báo cáo, đề xuất Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ về chủ trương chấm dứt hoạt động dự án. Bộ Tài chính đã tổng hợp, báo cáo đề xuất Thủ tướng Chính phủ và Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Phạm Gia Túc đã có Văn bản số 2582/VPCP-CN ngày 14/6/2026 đồng ý chủ trương chấm dứt hoạt động dự án.

Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Kết luận số 98-KL/TU ngày 30/6/2026, UBND tỉnh có Văn bản 6360/UBND-KT1 ngày 01/7/2026 về chủ trương chấm dứt hoạt động dự án; Sở Tài chính đã ban hành Quyết định số 4748/QĐ-STC ngày 02/7/2026 về việc chấm dứt dự án.

---

[10] - Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 25/8/2026 của HĐND tỉnh thống nhất về nguyên tắc, dự kiến nguồn vốn và phương án dự kiến phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 *(Điều chỉnh dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách trung ương trong nước giai đoạn 2026-2030 và dự kiến kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách trung ương năm 2027 trình HĐND tỉnh cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 9 (Kỳ họp chuyên đề), HĐND tỉnh khoá XIX theo Tờ trình số 749/TTr-UBND ngày 20/10/2026 của UBND tỉnh).*

- Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 23/9/2026 của HĐND tỉnh về phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030. Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 23/9/2026 của HĐND tỉnh về phân bổ dự toán chi thường xuyên, kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2026.

[11] Văn bản số 8447/STC-TĐ&TCĐT ngày 05/11/2026 của Sở Tài chính

Sau khi dự án chấm dứt hoạt động, Ủy ban nhân dân tỉnh đã thành lập Ban chỉ đạo, ban hành Khung kế hoạch và thành lập 02 Tổ công tác để xử lý các tồn tại liên quan đến đất đai, GPMB, tái định cư; rà soát các cơ sở hạ tầng khu tái định cư để đánh giá hiện trạng, sự cần thiết để xem xét đầu tư nhằm bảo đảm ổn định đời sống của người dân khu vực mỏ; chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai rà soát, đo đạc để làm sạch dữ liệu đất đai; tổ chức cắm mốc, xác định ranh giới thực địa đối với phần diện tích đã được UBND tỉnh cho thuê đất. Hiện nay, các tổ công tác đang khẩn trương triển khai theo lộ trình, kế hoạch; dự kiến hoàn thành việc xử lý trong tháng 11/2026.

2. Về chủ trương phát huy giá trị mỏ sắt Thạch Khê:

Nhằm tiếp tục khai thác phát huy giá trị của mỏ sắt Thạch Khê, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã xây dựng Đề án Phát huy giá trị mỏ sắt Thạch Khê phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xem xét thông qua việc đề nghị Chính phủ cho chủ trương khai thác phát huy giá trị mỏ sắt Thạch Khê.

Đảng uỷ Chính phủ đã thống nhất, báo cáo đề xuất Bộ Chính trị cho chủ trương về đề án và được Bộ Chính trị đồng ý tại Văn bản số 4403-CV/VPTW ngày 16/8/2026. Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính; Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương để thực hiện các nội dung liên quan làm cơ sở triển khai dự án mới sau khi có Nhà đầu tư quan tâm theo quy định của pháp luật.

Hiện nay, Công ty CP Công nghiệp VinMetal Hà Tĩnh đã nộp hồ sơ đề nghị thực hiện dự án Khai thác và Chế biến sâu quặng sắt Thạch Khê gắn với phát triển chuỗi giá trị công nghiệp luyện kim, chế biến, chế tạo và logistics tại Khu kinh tế Vũng Áng với tổng diện tích đề xuất thực hiện dự án mới khoảng 3.000 ha gồm: 2.168,3 ha trên đất liền và 831,7 ha phần lấn biển; phạm vi triển khai dự án tập trung trên địa bàn 02 xã: Thạch Khê và Thạch Lạc (tỉnh Hà Tĩnh).

Trên cơ sở hồ sơ đề xuất của Nhà đầu tư, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các Sở, ngành và địa phương chủ động phối hợp với Nhà đầu tư để khảo sát, đánh giá tác động của dự án đối với đời sống, sản xuất của người dân để xem xét, đề xuất cơ quan có thẩm quyền ban hành các chính sách phù hợp nhằm bảo đảm ổn định chỗ ở, sinh kế, đời sống của người dân vùng dự án.

VIII. Nội dung kiến nghị: Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với ngành Điện lực rà soát, xác định phương án, lộ trình tiếp nhận, bàn giao hệ thống điện do Hợp tác xã Tiền Phương đang quản lý để ngành Điện lực trực tiếp quản lý, đầu tư, nâng cấp; đồng thời khắc phục các điểm mất an toàn, nguy cơ cháy nổ, bảo đảm cung cấp điện ổn định, an toàn cho Nhân dân trên địa bàn phường Hoành Sơn *(cử tri phường Hoành Sơn)*.

Trả lời[12]:

1. Về hệ thống lưới điện tại phường Hoành Sơn

[12] Văn bản số 3495/SCT-QLNL ngày 05/11/2026 của Sở Công Thương

Hợp tác xã Tiền Phương đang quản lý, bán điện gồm có: 06 Trạm biến áp, 25km đường dây trung áp (22kV và 35kV), 32,4km lưới điện hạ áp và hệ thống công tơ, hộp công tơ; các tài sản này được Hợp tác xã tiếp nhận từ 02 nguồn khác nhau, cụ thể:

- Hệ thống lưới điện thuộc hạ tầng khu tái định cư Kỳ Phương *(nay là Tổ dân phố Nhân Hòa)* do Ban Quản lý kinh tế Vũng Áng làm chủ đầu tư *(nay là Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh)*: Đây là tài sản công, việc bàn giao cho ngành điện thực hiện theo quy định tại Nghị định số 02/2024/NĐ-CP ngày 10/01/2024 của Chính phủ[13] và trách nhiệm bàn giao thuộc về Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh.

- Hệ thống lưới điện do Hợp tác xã Tiền Phương mua lại trước ngày 12/02/2009 và tự đầu tư, cải tạo, nâng cấp hằng năm để duy trì việc cung cấp điện: Thực hiện bàn giao theo Thông tư liên tịch số 32/2013/TTLT-BCT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Công Thương, Bộ Tài chính[14].

2. Về bàn giao hệ thống điện do Hợp tác xã Tiền Phương quản lý

2.1. Về công tác chỉ đạo bàn giao

- UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với UBND phường Hoành Sơn làm việc với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh, Công ty Điện lực Hà Tĩnh, HTX Tiền Phương (ngày 15/7/2026) đánh giá công tác quản lý vận hành lưới điện tại địa bàn phường Hoành Sơn; đồng thời chỉ đạo, kiến nghị bàn giao hệ thống lưới điện tại phường Hoành Sơn cho ngành điện quản lý, vận hành.

- Đối với tài sản do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh: UBND tỉnh đã chỉ đạo bàn giao tại Văn bản số 1674/UBND-KT_2 ngày 29/3/2024, Sở Công Thương đã hướng dẫn, đôn đốc tại Văn bản số 2109/SCT-QLNL ngày 19/8/2025 và Văn bản số 915/SCT-QLNL ngày 16/4/2026.

- Đối với tài sản của HTX Tiền Phương:

+ Ngày 10/8/2026, Hợp tác xã Tiền Phương đề nghị bàn giao hệ thống lưới điện của đơn vị cho ngành điện quản lý *(Văn bản số 28/CV-HTX[15])*; trên cơ sở ý kiến, kiến nghị bàn giao, tiếp nhận của UBND phường Hoành Sơn, Công ty Điện lực Hà Tĩnh và tham mưu của Sở Công Thương tại Văn bản số 2370/SCT-QLNL ngày 20/8/2026, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2230/QĐ-UBND ngày 09/9/2026 phê duyệt danh sách đơn vị thực hiện bàn giao tài sản lưới điện hạ áp nông thôn năm 2026 đối với HTX Tiền Phương.

+ Ngày 26/10/2026, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2598/QĐ-UBND về việc ủy quyền Chủ tịch UBND phường Hoành Sơn quyết định thành lập Hội đồng định giá tài sản lưới điện hạ áp nông thôn thuộc sở hữu của HTX Tiền Phương trên địa bàn phường. Hội đồng định giá có trách nhiệm tổ chức kiểm tra

---

[13] *Về việc chuyển giao công trình điện là tài sản công sang Tập đoàn điện lực Việt Nam*
[14] *Về hướng dẫn giao, nhận và hoàn trả vốn đầu tư tài sản lưới điện hạ áp nông thôn*
[15] *về việc bàn giao lưới điện sang cho ngành điện quản lý*

hồ sơ, xác định giá trị còn lại của tài sản; xác nhận cơ cấu nguồn vốn đầu tư, giá trị vốn vay còn nợ và số vốn được hoàn trả theo quy định.

2.2. Kết quả thực hiện bàn giao

- Đối với Hệ thống lưới điện thuộc hạ tầng khu tái định cư Kỳ Phương *(nay là Tổ dân phố Nhân Hòa)*:

+ UBND tỉnh đã chỉ đạo bàn giao tại Văn bản số 1674/UBND-KT_2 ngày 29/3/2024; Sở Công Thương đã hướng dẫn, đôn đốc tại các Văn bản số 2109/SCT-QLNL ngày 19/8/2025, 915/SCT-QLNL ngày 16/4/2026. Ngày 15/7/2026, Sở Công Thương đã chủ trì làm việc và giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Khu kinh tế tỉnh *(Bên giao)* phối hợp với Công ty Điện lực Hà Tĩnh *(Bên nhận)* rà soát hồ sơ, thực hiện việc bàn giao theo quy định. Từ ngày 13/9/2026 đến ngày 25/9/2026, giữa Bên giao và Bên nhận đã hoàn thành việc kiểm đếm, lập Biên bản giao nhận đối với tài sản lưới điện do Công ty Xuân Thành thi công tại phường Kỳ Phương *(cũ)* với khối lượng 32,893 km đường dây hạ áp.

+ Kế hoạch triển khai trong thời gian tới: Công ty Điện lực Hà Tĩnh đang thực hiện việc định giá, trình Tổng công ty Điện lực miền Bắc phê duyệt và thực hiện việc tiếp nhận theo quy định.

- Đối với tài sản của HTX Tiền Phương:

+ Từ ngày 12/10/2026 đến ngày 25/10/2026, HTX Tiền Phương và Công ty Điện lực Hà Tĩnh đã hoàn thành việc kiểm đếm đối với hệ thống lưới điện của HTX Tiền Phương *(tại Văn bản số 5113/PCHT-KD ngày 29/10/2026)* và thực hiện việc đánh giá giá trị tài sản để trình Hội đồng định giá theo quy định.

+ Kế hoạch triển khai trong thời gian tới: trên cơ sở số liệu kiểm đếm, Công ty Điện lực Hà Tĩnh đánh giá chất lượng và giá trị thực tế còn lại của tài sản bàn giao; trình Hội đồng định giá tài sản do UBND phường Hoành Sơn thành lập và thực hiện các bước tiếp theo theo quy định.

3. Về chỉ đạo khắc phục các điểm mất an toàn, nguy cơ cháy nổ, bảo đảm cung cấp điện cho Nhân dân

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Công Thương ban hành Văn bản số 1764/SCT-QLNL ngày 29/6/2026 yêu cầu UBND các xã, phường rà soát, báo cáo các bất cập, khó khăn về hạ tầng điện trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở kết quả rà soát, Sở Công Thương đã ban hành Văn bản số 1977/SCT-QLNL ngày 17/7/2026 chỉ đạo Công ty Điện lực Hà Tĩnh kiểm tra, khắc phục.

4. Giải pháp trong thời gian tới

Để bảo đảm việc cấp điện an toàn, ổn định, liên tục đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các hoạt động sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của nhân dân tại phường Hoành Sơn, cần đẩy nhanh tiến độ bàn giao lưới điện của HTX Tiền Phương cho ngành điện quản lý vận hành, UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị, địa phương thực hiện các nội dung sau:

4.1. UBND phường Hoành Sơn: Thành lập Hội đồng định giá tài sản lưới điện hạ áp nông thôn thuộc sở hữu của Hợp tác xã Tiền Phương tại phường Hoành

Sơn theo ủy quyền của UBND tỉnh tại Văn bản số 2598/QĐ-UBND ngày 26/10/2026; tiếp tục chỉ đạo HTX Tiền Phương có giải pháp cấp điện an toàn, ổn định cho khách hàng sử dụng điện trên địa bàn.

4.2. Công ty Điện lực Hà Tĩnh: Đẩy nhanh việc định giá tài sản lưới điện tại Khu tái định cư Kỳ Phương *(nay là Tổ dân phố Nhân Hòa)* và trình kế hoạch nâng cấp cải tạo hệ thống điện tại khu vực này để cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; Hoàn thiện hồ sơ đánh giá chất lượng và giá trị thực tế còn lại của tài sản lưới điện của HTX Tiền Phương trình Hội đồng định giá tài sản phường Hoành Sơn thẩm định, xác định giá trị còn lại của tài sản.

4.3. Sở Công Thương: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện giá bán điện, hợp đồng mua bán điện, công tác an toàn đối với HTX Tiền Phương; Tiếp tục rà soát bất cập khó khăn về hạ tầng điện trên địa bàn tỉnh nói chung và phường Hoành Sơn nói riêng; rà soát, kiểm tra, chỉ đạo đơn vị bán điện có giải pháp khắc phục.

IX. Nội dung kiến nghị: Kịp thời chỉ đạo, kiểm tra, làm rõ tình trạng Công ty May Fivestar Hà Tĩnh chậm chi trả tiền lương tháng 12/2025, tháng 01/2026 và chưa thực hiện chi trả tiền thưởng Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026 theo thỏa thuận, cam kết với người lao động; yêu cầu Công ty thực hiện đầy đủ, kịp thời các nghĩa vụ đối với người lao động theo quy định, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân, người lao động *(cử tri xã Hương Sơn).*

Trả lời[16]:

1. Tình hình vụ việc và kết quả kiểm tra, giải quyết

a) Khái quát tình hình vụ việc

Công ty Cổ phần May FiveStar Hà Tĩnh có trụ sở tại Khu công nghiệp Đại Kim, xã Sơn Kim 1, tỉnh Hà Tĩnh, hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, gia công may mặc xuất khẩu. Từ cuối năm 2025, Công ty phát sinh tình trạng chậm trả tiền lương, chưa chi trả tiền thưởng năm 2025 và chậm đóng bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), ảnh hưởng trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; một bộ phận người lao động đã ngừng việc, tập trung tại khu vực nhà máy để yêu cầu giải quyết các quyền lợi.

Trước tình hình trên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã có các văn bản chỉ đạo xử lý vụ việc[17]. Sở Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, BHXH tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và UBND

---

[16] Văn bản số 6616/SNV-LĐVL ngày 20/10/2026 của Sở Nội vụ

[17] Văn bản số 347-CV/TU ngày 05/3/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc chỉ đạo xử lý vụ việc tại Công ty Cổ phần May Five Star Hà Tĩnh; Văn bản số 900/UBND-VX2 ngày 29/01/2026 của UBND tỉnh về việc chậm trả lương cho người lao động tại Công ty May Fivestar Hà Tĩnh; Văn bản số 1654/UBND-KT1 ngày 04/3/2026 của UBND tỉnh về việc kiểm tra, giải quyết kiến nghị của người lao động tại Công ty Cổ phần Five Star Hà Tĩnh; Văn bản số 1753/UBND-VX2 ngày 06/3/2026 của UBND tỉnh về việc khẩn trương xử lý vụ việc và theo dõi việc thực hiện chế độ tiền lương, BHXH, BHYT đối với người lao động tại Công ty; Văn bản số 2493/UBND-VX2 ngày 30/3/2026 của UBND tỉnh về việc khẩn trương xử lý vụ việc và theo dõi việc thực hiện chế độ tiền lương, BHXH, BHYT đối với người lao động tại Công ty; Văn bản số 3527/UBND-VX2 ngày 27/4/2026 về việc tiếp tục theo dõi, xử lý vụ việc tại Công ty CP may Fivestar Hà Tĩnh; Văn bản số 5952/UBND-VX2 ngày 22/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục tập trung chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm theo quy định của pháp luật vụ việc tại Công ty Cổ phần May Fivestar Hà Tĩnh…

xã Sơn Kim 1 tổ chức kiểm tra, nắm bắt tình hình, yêu cầu Công ty thực hiện nghĩa vụ đối với người lao động theo quy định của pháp luật.

b) Kết quả kiểm tra, xử lý vụ việc

- Đối với tiền lương tháng 12/2025:

Theo thoả thuận của Công ty đối với người lao động tại hợp đồng lao động, ngày trả lương hằng tháng là ngày 10 (tháng sau liền kề). Tháng 01/2026, Công ty chậm trả tiền lương tháng 12/2025 cho 345 lao động; đến ngày 23/01/2026, Công ty mới thanh toán được khoảng 15% số tiền lương còn nợ, dẫn đến người lao động tập trung tại cổng Công ty đề nghị giải quyết quyền lợi.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nắm bắt tình hình, làm việc với Công ty và đôn đốc thực hiện nghĩa vụ trả lương. Đến ngày 29/01/2026, Công ty đã thanh toán toàn bộ tiền lương tháng 12/2025 còn nợ và tiền lãi do chậm trả đối với trường hợp chậm trả từ 15 ngày trở lên theo quy định tại khoản 4 Điều 97 Bộ Luật Lao động. Công ty cam kết không để xảy ra tình trạng chậm trả tiền lương trong thời gian tiếp theo.

- Đối với tiền lương tháng 01/2026 và tiền thưởng năm 2025:

Qua kiểm tra của Đoàn kiểm tra chuyên ngành do Sở Nội vụ chủ trì, xác định Công ty còn nợ tiền lương tháng 01/2026 của 339 người lao động với số tiền 2.019.368.900 đồng; tiền lương tháng 02/2026 của 333 người lao động với số tiền 1.461.382.862 đồng; tiền thưởng năm 2025 chưa chi trả với số tiền 951.788.974 đồng. Tổng số tiền lương và tiền thưởng còn nợ là 4.432.540.736 đồng.

Về nghĩa vụ đóng BHXH, BHYT, BHTN, tại thời điểm kiểm tra, Công ty còn chậm đóng với tổng số tiền 1.349.124.322 đồng; trong đó, đã đóng BHXH đến tháng 10/2025, BHTN đến tháng 11/2025 và bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ, BNN), BHYT đến tháng 11/2025.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, ngày 30/3/2026, Sở Nội vụ đã ban hành Quyết định số 2095/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi chậm trả tiền lương, mức phạt 90.000.000 đồng; đồng thời yêu cầu Công ty khắc phục vi phạm, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với người lao động[18]. Sở Nội vụ cũng đã báo cáo Bộ Nội vụ, đề nghị phối hợp với phía Hàn Quốc hỗ trợ, đôn đốc Công ty giải quyết vụ việc[19].

Đến ngày 24/5/2026, Công ty đã hoàn thành việc đóng BHXH, BHYT, BHTN đến hết tháng 02/2026 với số tiền 1.471.487.260 đồng. Tuy nhiên, Công ty vẫn chưa thanh toán các khoản tiền lương, tiền thưởng còn nợ nêu trên và chưa nộp tiền phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 2095/QĐ-XPVPHC.

Các cơ quan liên quan đã triển khai các biện pháp theo chức năng, nhiệm vụ: BHXH tỉnh hướng dẫn thủ tục chốt sổ BHXH; Công an tỉnh và chính quyền địa phương theo dõi tình hình người lao động, bảo đảm an ninh, trật tự; Liên đoàn

---

[18] Văn bản số 1830/SNV-LĐVL ngày 04/4/2026 , Văn bản số 2500/SNV-LĐVL ngày 06/5/2026, Văn bản số 3383/SNV-LĐVL ngày 10/6/2026

[19] Văn bản số 1321/SNV-LĐVL ngày 12/3/2026 của Sở Nội vụ về việc báo cáo và đề nghị hỗ trợ xử lý vụ việc liên quan đến người sử dụng lao động là công dân Hàn Quốc tại Công ty CP May Five Star Hà Tĩnh.

Lao động tỉnh quan tâm, hỗ trợ 16 suất quà, mỗi suất 1.000.000 đồng cho người lao động có hoàn cảnh khó khăn. Trung tâm Dịch vụ việc làm Hà Tĩnh đã tiếp nhận và giải quyết 117 hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định; đồng thời tư vấn, giới thiệu việc làm, hỗ trợ người lao động tìm kiếm việc làm phù hợp.

Theo cập nhật đến nay, Công ty không còn duy trì hoạt động sản xuất tại nhà máy, chỉ có 02 người luân phiên trực bảo vệ. Ngày 20/9/2026, khoảng 40 người lao động tập trung tại cổng nhà máy đề nghị giải quyết quyền lợi. Các cơ quan, đơn vị liên quan đã kịp thời phối hợp nắm tình hình; đến khoảng 10 giờ cùng ngày, người lao động giải tán, tình hình an ninh, trật tự ổn định.

2. Khó khăn, vướng mắc

Đến nay, Công ty vẫn chưa thanh toán tiền lương tháng 01, tháng 02/2026 và tiền thưởng năm 2025 cho người lao động; Công ty chưa nộp tiền phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 2095/QĐ-XPVPHC ngày 30/3/2026 của Sở Nội vụ. Mặc dù các cơ quan chức năng đã nhiều lần làm việc, đối thoại, đôn đốc và yêu cầu Công ty thực hiện các nội dung cam kết.

Công ty hiện không hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tổng Giám đốc HYUN SANG YEOB, quốc tịch Hàn Quốc đã về Hàn Quốc từ tháng 3/2025. Chủ tịch Hội đồng quản trị Trần Đức Lịch không trực tiếp điều hành hoạt động Công ty, không ký hợp đồng với người lao động.

3. Hướng xử lý trong thời gian tới

Do Công ty không còn duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh và chưa thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với người lao động, các cơ quan liên ngành, gồm: Sở Nội vụ, Công an tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và Liên đoàn Lao động đã họp và thống nhất hướng dẫn Công đoàn cơ sở Công ty nộp đơn đến Tòa án nhân dân khu vực 2 (Hà Nội) để đề nghị tuyên bố phá sản doanh nghiệp.

Hiện nay, Công đoàn cơ sở Công ty Cổ phần may FiveStar Hà Tĩnh đã thực hiện quyền nộp đơn yêu cầu áp dụng thủ tục phá sản được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 38 Luật Phục hồi, phá sản số 142/2025/QH15*:"b) Người lao động, công đoàn có quyền nộp đơn yêu cầu áp dụng thủ tục phá sản khi hết thời hạn 06 tháng kể từ ngày phải thực hiện nghĩa vụ trả lương, các khoản nợ khác đến hạn đối với người lao động mà doanh nghiệp, hợp tác xã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán;"*

Việc giải quyết các khoản nợ của Công ty, trong đó có tiền lương, tiền thưởng và các quyền lợi liên quan của người lao động, sẽ được thực hiện theo trình tự, thủ tục và thứ tự ưu tiên sau khi tòa án tuyên bố phá sản.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở Nội vụ, Công an tỉnh, BHXH tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, UBND xã Sơn Kim 1 và các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi tình hình xử lý, phối hợp hỗ trợ người lao động thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp; theo dõi quá trình giải quyết thủ tục phá sản, kịp thời thông tin, báo cáo UBND tỉnh những vấn đề phát sinh để chỉ đạo xử lý theo thẩm quyền.

X. Nội dung kiến nghị: Rà soát tình trạng lõm sóng, sóng di động yếu trên địa bàn; phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông khảo sát, đầu tư nâng cấp hạ tầng, khắc phục các khu vực chưa bảo đảm chất lượng phủ sóng, đáp ứng nhu cầu liên lạc, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thực hiện chuyển đổi số của người dân *(cử tri các xã, phường).*

Trả lời[20]:

1. Về công tác khắc phục khu vực lõm sóng, chất lượng sóng di động yếu

Thời gian qua, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông tăng cường khảo sát, ưu tiên nguồn lực đầu tư nâng cấp hạ tầng nhằm khắc phục các khu vực chưa bảo đảm chất lượng phủ sóng, đáp ứng nhu cầu liên lạc, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thực hiện chuyển đổi số của Nhân dân.

Đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh cơ bản không còn "thôn lõm sóng" (không còn địa bàn toàn bộ thôn không có sóng), chỉ còn cục bộ tại một số cụm dân cư. Đối với các khu vực này, Sở Khoa học và Công nghệ đang tiếp tục phối hợp với các địa phương rà soát, đề nghị các doanh nghiệp viễn thông chủ động tối ưu hóa mạng lưới và xây dựng kế hoạch đầu tư hạ tầng, bảo đảm hài hòa giữa mục tiêu phát triển của doanh nghiệp và nhiệm vụ chính trị phục vụ Nhân dân.

Song song với việc tập trung khắc phục các điểm lõm sóng, đối với những khu vực đã có sóng di động nhưng chất lượng dịch vụ chưa bảo đảm, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ yêu cầu các doanh nghiệp viễn thông chủ động phối hợp với các địa phương rà soát, đo kiểm và tiếp tục đầu tư nâng cấp hạ tầng mạng lưới bảo đảm chất lượng dịch vụ phục vụ tối đa nhu cầu của người dân và công tác chuyển đổi số tại các xã, phường.

2. Về giải pháp tiếp tục đầu tư phát triển, nâng cấp hạ tầng viễn thông tại các khu vực còn lõm sóng, sóng yếu:

UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 7812/UBND-VX2 ngày 07/8/2026, Sở Khoa học và Công nghệ đã ban hành Văn bản số 3005/SKHCN-CĐS ngày 02/10/2026 trong đó yêu cầu Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện một số giải pháp sau:

- Thường xuyên rà soát, kịp thời báo cáo, đề xuất Sở Khoa học và Công nghệ về các khu vực dân cư có sóng di động yếu, lõm sóng, để phối hợp xây dựng phương án phát triển hạ tầng, nâng cao chất lượng dịch vụ viễn thông trên địa bàn.

- Xem xét, bố trí mặt bằng để phát triển trạm, trong đó ưu tiên lắp đặt ở các vị trí trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và tài sản kết cấu hạ tầng phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng; các vị trí đất thuộc địa phương quản lý để duy trì, xây dựng, lắp đặt phát triển các công trình viễn thông. Phối hợp, hỗ trợ giải phóng mặt bằng (nếu có) và tạo điều kiện thực hiện kịp thời các thủ tục hành chính liên quan. Đồng thời, hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn (khi có nhu cầu) về thủ tục thuê các quỹ đất do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý

[20] Văn bản số 3488/SKHCN-CĐS ngày 06/11/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ

vào khai thác, xây dựng trạm phát sóng trong thời gian ngắn hạn (không quá 05 năm) theo đúng các quy định và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

XI. Nội dung kiến nghị: Chỉ đạo các cơ quan chức năng thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức thuộc Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng của chủ rừng theo quy định tại Điều 66 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm, bảo đảm đúng đối tượng, điều kiện và quy định của pháp luật *(cử tri xã Sơn Hồng).*

Trả lời[21]:

Ngày 26/01/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 42/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm. Tại Điều 66 Nghị định số 42/2026/NĐ-CP (sửa đổi bổ sung điểm a khoản 2 Điều 16 Nghị định số 01/2019/NĐ-CP) quy định: *"Viên chức thuộc Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng của chủ rừng được hưởng chế độ lương, phụ cấp như Kiểm lâm (trừ phụ cấp công vụ) và chế độ khác theo quy định của pháp luật"*. Đây thể hiện sự ghi nhận, quan tâm của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đối với lực lượng viên chức làm việc tại các Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng, nhằm bảo đảm chế độ, chính sách, nâng cao đời sống cho cán bộ làm công tác quản lý bảo vệ rừng.

Sau khi Nghị định ban hành, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu Nghị định, các quy định của pháp luật có liên quan để triển khai thực hiện. Tuy nhiên, do các văn bản quy định chế độ chính sách này đều áp dụng đối với công chức kiểm lâm nên khi áp dụng đối với viên chức thuộc Lực lượng chuyên trách quản lý bảo vệ rừng có một số khó khăn vướng mắc, một số nội dung chưa rõ và một số nội dung có nhiều cách hiểu khác nhau, đặc biệt là khó khăn trong việc xác định đối tượng được hưởng, các loại phụ cấp được hưởng và mốc thời gian được hưởng. UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường trực tiếp liên hệ xin ý kiến hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường[22], đồng thời tham khảo các tỉnh, thành phố trong cả nước để triển khai thực hiện.

Qua tham khảo các tỉnh, thành phố trong cả nước (Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Trị, TP Huế, TP Đà Nẵng, Lâm Đồng, Đăk Lắk, TP Hồ Chí Minh, Lạng Sơn, Lào Cai, Điện Biên, Quảng Ninh, Ninh Bình…), hầu hết các tỉnh trong cả nước cũng đang vướng mắc, chưa triển khai thực hiện được chế độ chính sách này; nhiều địa phương cũng đã ban hành văn bản gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề nghị hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn vướng mắc. Tuy vậy, đến nay chưa có địa phương nào triển khai thực hiện.

Ngày 16/6/2026, Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm có Văn bản số 1644/LNKL-XDLL gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Tĩnh trao đổi các nội dung chuyên môn về một số khó khăn, vướng mắc theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi

---

[21] Văn bản số 9184/SNNMT-KHTC ngày 03/11/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường

[22] Ngày 09/6/2026 Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Văn bản số 4358/SNNMT-TCCB ngày 09/6/2026 gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề nghị hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức thuộc Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng.

trường Hà Tĩnh. Tuy nhiên, nội dung trả lời của Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm chưa rõ, nên vẫn khó khăn trong triển khai thực hiện.

Trên cơ sở nghiên cứu các quy định của pháp luật liên quan, Văn bản trả lời của Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm đối với Hà Tĩnh và các tỉnh Điện Biên[23], Thái Nguyên[24], Cà Mau[25], Thanh Hóa[26], Vụ Pháp chế (tham mưu xử lý kiến nghị của tỉnh Cà Mau)[27]… UBND tỉnh đã và đang chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục rà soát, xác định đúng đối tượng, các loại phụ cấp được hưởng để thực hiện, bảo đảm quyền lợi cho cán bộ quản lý bảo vệ rừng. Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo các Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng, các phòng đơn vị liên quan triển khai thực hiện. Hiện nay, các Ban Quản lý bảo vệ rừng đang rà soát, hoàn thiện hồ sơ, lập danh sách viên chức thuộc đối tượng đủ điều kiện hưởng chính sách gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định, trình UBND tỉnh cấp kinh phí để triển khai thực hiện.

XII. Nội dung kiến nghị: Rà soát, đánh giá thực chất tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến, nhất là làm rõ tỷ lệ người dân tự thực hiện và tỷ lệ do cán bộ hỗ trợ, tránh chạy theo chỉ tiêu, làm tăng khối lượng công việc cho cán bộ nhưng số liệu chưa phản ánh đúng thực tế *(cử tri xã Đức Minh)*.

Trả lời[28]:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan rà soát, đánh giá. Cụ thể như sau :

Các chỉ tiêu về dịch vụ công trực tuyến *(Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình 80%; Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến 80%; Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính 90%)* do Trung ương giao theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ là nhiệm vụ tỉnh phải tập trung thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026. Việc hoàn thành chỉ tiêu phải gắn với nâng cao khả năng tự thực hiện của người dân, giảm thời gian, chi phí và khối lượng công việc cho cán bộ; đồng thời thống kê đúng thực tế, phân biệt hồ sơ người dân tự nộp, hồ sơ có hướng dẫn, hỗ trợ và hồ sơ tiếp nhận trực tiếp được cán bộ số hóa.

Để triển khai thực chất, giải pháp tốt nhất là nâng cao kỹ năng số cho người dân, để có thể trực tiếp tham gia thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Vì vậy, thời gian qua, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với UBND các xã, phường tổ chức tập huấn cho người dân và thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng về sử dụng ứng dụng công dân số i-HaTinh, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và phòng, chống lừa đảo trực tuyến. Các hoạt động được triển khai gắn với phong trào "Bình dân học vụ số", các mô hình "Gia đình số", "Tổ phụ nữ số" và hoạt động tình nguyện của đoàn viên thanh niên.

---

[23] Văn bản số 832/LNKL-XDLL ngày 06/04/2026
[24] Văn bản số 1343/LNKL-XDLL ngày 22/5/2026
[25] Văn bản số 1912/LNKL-XDLL ngày 07/07/2026
[26] Văn bản số 1643/LNKL-XDLL ngày 16/6/2026
[27] Văn bản số 1290/LNKL-XDLL ngày 18/5/2026
[28] Văn bản số 3488/SKHCN-CĐS ngày 06/11/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ

Một số mô hình tiêu biểu gồm: *"Điểm hẹn dịch vụ công"* tại xã Sơn Tây; *"Đồng hành cùng người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến"* tại phường Bắc Hồng Lĩnh; *"Kiosk thông minh hỗ trợ dịch vụ công tại khu dân cư"* tại phường Thành Sen. Các mô hình hỗ trợ người dân tra cứu thủ tục, nộp hồ sơ, thanh toán và theo dõi kết quả giải quyết ngay tại nơi cư trú.

Các địa phương đồng thời tổ chức hướng dẫn trực tiếp tại thôn, tổ dân phố, hỗ trợ lưu động và tại nhà; ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật, người gặp khó khăn trong đi lại và người còn hạn chế về kỹ năng số. Hoạt động hỗ trợ chú trọng thực hành, giúp người dân từng bước tự thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến và sử dụng an toàn các tiện ích số.

Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức Khóa học cho người dân: *"Phổ cập Kỹ năng số dành cho người dân"* trên nền tảng *"Bình dân học vụ số"*[29], trang bị kiến thức và kỹ năng số cơ bản dành cho người dân về chuyển đổi số. Hỗ trợ người dân hiểu được các thông tin cơ bản về chuyển đổi số, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI), làm chủ các công cụ AI hỗ trợ công việc, tự động hóa và bảo đảm được an toàn thông tin. Hiện đang tiếp tục triển khai Khóa học cho người dân trên không gian riêng của tỉnh, phối hợp C06 để hoàn thiện các chức năng của nền tảng về thống kê số liệu người dân tham gia, phân vùng theo địa bàn cấp xã để các địa phương theo dõi, quản lý.

Thời gian tới, trên cơ sở phát huy các kết quả đạt được, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các địa phương tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao kỹ năng số cho người dân gắn phong trào *"Bình dân học vụ số"* với *"Học tập số"*; phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn viên thanh niên và lực lượng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Hướng dẫn người dân từ đăng nhập bằng tài khoản định danh điện tử, chuẩn bị hồ sơ đến nộp hồ sơ, thanh toán, theo dõi và nhận kết quả.

- Các cơ sở tiếp tục phát huy, nhân rộng các mô hình hỗ trợ người dân tham gia thực hiện dịch vụ công trực tuyến theo hướng cầm tay chỉ việc, hướng dẫn để người dân thực hiện, không làm thay, bảo đảm kết quả thực chất.

- Đồng thời, đẩy nhanh tiến độ xây dựng Kho dữ liệu dùng chung, trong đó bảo đảm mục tiêu lưu giữ, kết nối và khai thác lại giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa đối với những thành phần hồ sơ đủ điều kiện tái sử dụng theo quy định. Khi hệ thống được đưa vào khai thác, cơ quan giải quyết có thể tra cứu, sử dụng lại thông tin, giấy tờ đã có, hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại và cán bộ nhập lại cùng một nội dung qua nhiều lần thực hiện thủ tục.

---

[29] Tổ chức 68 lớp tập huấn trực tiếp tại 69 xã, phường với 4.080 người dân tham gia và 115 lớp học cộng đồng về "Bình dân học vụ số", "Học tập số"; các xã, phường tổ chức hơn 300 buổi sinh hoạt, tập huấn về VNeID, dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng công dân số i-HaTinh, thanh toán không dùng tiền mặt, kỹ năng sử dụng thiết bị thông minh, bảo vệ dữ liệu cá nhân. Số liệu tổng hợp, có tối thiểu 138.379 lượt người được hỗ trợ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, i-HaTinh và các ứng dụng số; 1.549 lượt người nghèo, người dân vùng sâu, vùng xa, đồng bào dân tộc thiểu số và 502 người khuyết tật được hỗ trợ tiếp cận nền tảng, dịch vụ và kỹ năng số phù hợp. Tổng cộng toàn tỉnh có 768.179 người dân đã được phổ cập kỹ năng số.

- Phối hợp với bộ, ngành trung ương thực hiện đơn giản hóa thao tác, khắc phục lỗi hệ thống và tăng tái sử dụng dữ liệu trên hệ thống của bộ, ngành; đánh giá đồng thời mức độ hoàn thành chỉ tiêu, khả năng người dân tự thực hiện, chất lượng giải quyết và sự hài lòng, bảo đảm dịch vụ công trực tuyến mang lại thuận tiện thực chất.

XIII. Nội dung kiến nghị: Chỉ đạo các sở ngành liên quan (Y tế, nông nghiệp và môi trường, công thương, giáo dục và đào tạo và chính quyền địa phương sở tại…) tăng cường công tác kiểm tra, giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) tại các bếp ăn trường học; kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc, xuất xứ lương thực, thực phẩm, nhất là các thực phẩm sử dụng thường xuyên trong chế biến suất ăn cho học sinh *(cử tri các xã, phường).*

Trả lời[30]:

Theo số liệu báo cáo tháng 9/2026, toàn tỉnh có 192 cơ sở giáo dục tổ chức bữa ăn bán trú, nội trú với 425 bếp ăn, phục vụ hơn 65.000 học sinh tham gia bữa ăn hằng ngày. 03 năm gần đây, trên địa bàn không xảy ra ngộ độc thực phẩm và chưa có sự cố về ATTP tại các trường học. Tuy vậy, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, UBND tỉnh đã thường xuyên chỉ đạo Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương và các đơn vị, địa phương tăng cường kiểm tra, giám sát, thực hiện các biện pháp bảo đảm ATTP tại các bếp ăn trường học. Cụ thể một số nội dung như sau:

Ban chỉ đạo liên ngành an ninh an toàn thực phẩm tỉnh đã ban hành Văn bản số 82/BCĐ-ATTP ngày 01/12/2025 về tăng cường công tác bảo đảm ATTP bếp ăn tập thể; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 03 kế hoạch[31], 01 chương trình phối hợp[32], 01 quyết định[33] và nhiều văn bản[34] chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị, địa phương tăng cường bảo đảm ATTP, chất lượng bữa ăn nội trú, bán trú trong các cơ sở giáo dục; tăng cường kết nối cung cầu tiêu thụ thực phẩm vào các bếp ăn tập thể trên địa bàn tỉnh.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã chủ trì, phối hợp với các Sở: Y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, các sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường và

---

[30] Văn bản số 4943/SYT-ATTP ngày 05/11/2026 của Sở Y tế ; Văn bản số 3495/SCT-QLNL ngày 05/11/2026 của Sở Công Thương; Văn bản số 4263/SGDĐT-VP ngày 04/11/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo; Văn bản số 9184/SNNMT-KHTC ngày 03/11/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường

[31] gồm: Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thuỷ sản trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh năm 2026 (VB số 113/KH-UBND ngày 12/3/2026); Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 110/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nông dân sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2026 - 2030" (VB số 117/KH-UBND ngày 16/3/2026); Kế hoạch truy xuất nguồn gốc nông, lâm, thuỷ sản trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026–2030, tầm nhìn đến năm 2035 (VB số 165/KH-UBND ngày 01/4/2026).

[32] Chương trình phối hợp Tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn góp phần tăng cường bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khoẻ nhân dân và phát triển bền vững giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh *(số 531/ CTPH-UBND-HND-HLHPN ngày 31/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Hội Nông dân tỉnh Hà Tĩnh và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Hà Tĩnh);*

[33] Quyết định giao Chi cục Phát triển nông thôn và Quản lý chất lượng thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (QĐ số 2163/QĐ-UBND ngày 27/8/2026).

[34] Các Văn bản của UBND tỉnh: số 9257/UBND-VX ngày 14/9/2026; số 9739/UBND-VX ngày 25/9/2026; số 8390/UBND-KT2 ngày 20/8/2026; số 8750/UBND-VX1 ngày 25/8/2026; ….

các cơ sở giáo dục triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn, chất lượng bữa ăn nội trú, bán trú; tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát ATTP; kiểm soát chặt chẽ toàn bộ quy trình từ lựa chọn nguồn cung, tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản, chế biến đến tổ chức bữa ăn. Đồng thời, bảo đảm bữa ăn an toàn, đủ định lượng, cân đối dinh dưỡng, phù hợp với độ tuổi, điều kiện thực tế và mức tiền ăn của học sinh; chú trọng các trường mầm non, tiểu học, trường có học sinh nội trú, bán trú, nhất là tại khu vực miền núi, vùng khó khăn. Việc lựa chọn đơn vị cung cấp thực phẩm, suất ăn, dịch vụ nấu ăn phải công khai, minh bạch, đúng quy định, bảo đảm ATTP, chất lượng, dinh dưỡng, năng lực cung ứng và khả năng truy xuất nguồn gốc, lấy quyền lợi của trẻ em, học sinh làm yêu cầu ưu tiên.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành các Văn bản số 3651/SGDĐT-GDMN-CTHSSV ngày 29/9/2026 và số 3705/SGDĐT-GDMN&CTHSSV ngày 02/10/2026 để hướng dẫn UBND cấp xã và các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn, chất lượng bữa ăn nội trú, bán trú, giải đáp những khó khăn, vướng mắc phát sinh tại cơ sở; phối hợp với các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương tổ chức 04 lớp tập huấn, bồi dưỡng cho hơn 400 công chức phụ trách lĩnh vực giáo dục cấp xã, hiệu trưởng, bếp trưởng các trường có tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú và chủ cơ sở giáo dục mầm non độc lập tư thục về kiến thức, quy định trong tổ chức bữa ăn, dinh dưỡng, ATTP, truy xuất nguồn gốc, nhận diện hàng giả, hàng nhái; đồng thời hướng dẫn trách nhiệm của UBND cấp xã, cơ sở giáo dục trong bảo đảm ATTP đối với bữa ăn của trẻ em, học sinh[35].

Sở Y tế đã ban hành Văn bản số 4157/SYT-ATTP về việc phối hợp, tăng cường kết nối cung cầu tiêu thụ thực phẩm vào các bếp ăn tập thể và công tác bảo đảm ATTP; Văn bản số 4909/SYT-ATTP ngày 02/11/2026 hướng dẫn bảo đảm ATTP, chất lượng bữa ăn nội trú, bán trú trong cơ sở giáo dục; ban hành Quyết định số 458/QĐ-SYT ngày 05/05/2026 thành lập Đoàn Kiểm tra liên ngành ATTP "Tháng hành động vì ATTP" năm 2026 và Quyết định số 1009/QĐ-SYT thành lập đoàn kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về ATTP tại các bếp ăn nội trú, bán trú trường học trên địa bàn tỉnh năm 2026 để tiến hành kiểm tra 91 bếp ăn bán trú, nội trú trên địa bàn. Kết quả có 02/91 trường hợp vi phạm về bảo đảm ATTP bị xử lý với số tiền 8 triệu đồng[36]. Ủy ban nhân dân cấp xã đã tiến hành thành lập các đoàn liên ngành và chuyên ngành kiểm tra các điểm trường còn lại; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức 02 lớp tập huấn về bảo đảm ATTP.

Sở Nông nghiệp và Môi trường đã triển khai các nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng, ATTP nông, lâm, thủy sản theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chú trọng kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc, xuất xứ thực phẩm; quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp. Toàn ngành đã tổ chức 85 hội nghị/lớp tập huấn/buổi tuyên truyền với 4.877 lượt cán bộ quản lý các cấp và cơ sở sản xuất, kinh doanh tham gia; phối hợp xây dựng, phát sóng 36 tin, bài, phóng sự/chương trình tuyên truyền

---

[35] Văn bản số 4055/SGDĐT-GDMN&CTHSSV ngày 20/10/2026 về việc triệu tập đại biểu tham gia lớp tập huấn tổ chức bán trú và bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn Đợt 2 năm 2026.

[36] lỗi vi phạm là " *nơi chế biến có côn trùng gây hại; sử dụng người trực tiếp chế biến thức ăn mà không đội mũ đeo khẩu trang*"

có lồng ghép nội dung về chất lượng, ATTP; định kỳ tổng hợp, công bố rộng rãi danh sách các cơ sở đủ điều kiện bảo đảm ATTP để các tổ chức, cá nhân biết để lựa chọn; kiểm tra ATTP đối với 124 lô hàng có tổng khối lượng 8.205,753 tấn nông sản nhập khẩu qua cửa khẩu Cầu Treo; toàn ngành đã kiểm tra 1.324 cơ sở, lấy 586 mẫu vật tư nông nghiệp và thực phẩm để kiểm tra các chỉ tiêu chất lượng, ATTP[37]. Qua kiểm tra, đã xử phạt 01 cơ sở buôn bán thuốc bảo vệ thực vật quá hạn sử dụng với số tiền 1,5 triệu đồng. Đồng thời, phối hợp với Phòng Cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh kiểm tra, lấy 16 mẫu thực phẩm đông lạnh để phân tích một số chỉ tiêu ATTP.

Sở Công Thương đã ban hành Văn bản số 2682/SCT-QLTM ngày 17/9/2026 đôn đốc các đơn vị, địa phương tăng cường kết nối cung cầu tiêu thụ thực phẩm vào các bếp ăn tập thể và công tác bảo đảm ATTP dịp Tết Trung thu. Bên cạnh đó, lực lượng chức năng ngành Công Thương đã tăng cường kiểm tra, xử lý đối với các trường hợp vi phạm về kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ, vi phạm điều kiện ATTP. Riêng trong năm 2026, lực lượng chức năng ngành Công Thương đã kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính 146 vụ, với tổng số tiền 376.900.000 đồng, trị giá hàng hóa vi phạm là 149.153.000 đồng.

UBND các xã, phường và các cơ sở giáo dục có tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú đã tiến hành rà soát điều kiện tổ chức bữa ăn; thực hiện lựa chọn, ký hợp đồng với các đơn vị cung cấp nguyên liệu, thực phẩm, suất ăn bảo đảm điều kiện và năng lực cung ứng theo quy định. Công tác kiểm soát nguồn gốc thực phẩm, quy trình chế biến, chất lượng, định lượng và công khai suất ăn được quan tâm thực hiện. 100% cơ sở giáo dục tổ chức bữa ăn nội trú, bán trú chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan có thẩm quyền, có sự tham gia giám sát của phụ huynh; việc tham gia giám sát được thực hiện theo phạm vi, phương thức và trách nhiệm phù hợp, bảo đảm phát huy quyền giám sát, phản ánh, kiến nghị của cha mẹ học sinh, đồng thời không làm ảnh hưởng đến hoạt động giáo dục và quy trình tổ chức bữa ăn tại cơ sở giáo dục.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương và các đơn vị, địa phương thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm: (1) Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với bếp ăn trường học và các cơ sở cung cấp thực phẩm cho trường học; hướng dẫn truy xuất nguồn gốc thực phẩm; (2) Lấy mẫu ngẫu nhiên giám sát nguy cơ đối với các nhóm thực phẩm thường xuyên được sử dụng trong bữa ăn học sinh, nhất là thực phẩm có nguy cơ cao; kịp thời cảnh báo và xử lý khi phát hiện sản phẩm không bảo đảm an toàn; (3) Kiểm soát chặt chẽ các chuỗi cung ứng thực phẩm; bảo đảm nguồn thực phẩm có nguồn gốc rõ ràng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng, ATTP ; đẩy mạnh kết nối các cơ sở sản xuất, nuôi trồng có uy tín, đạt chuẩn an toàn với các bếp ăn trường học, kiên quyết ngăn chặn thực phẩm trôi nổi, không rõ nguồn gốc để bảo vệ sức khỏe học sinh; (4) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho cán bộ quản lý trường học, nhân viên phụ trách bếp ăn và người trực tiếp

[37] gồm: 79 mẫu vật tư nông nghiệp và 507 mẫu thực phẩm để kiểm tra các chỉ tiêu an toàn thực phẩm. trong số 507 mẫu thực phẩm có 116 mẫu sản phẩm thực vật; 174 mẫu thịt và sản phẩm chế biến từ thịt (giò chả, xúc xích, nem chua); 213 mẫu thủy sản và sản phẩm chế biến từ thủy sản; 02 mẫu mật ong và 02 mẫu muối.

chế biến thực phẩm về kiểm soát nguyên liệu, thực hành vệ sinh, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và xử lý sự cố ATTP; (5) Tăng cường tuyên truyền, giáo dục kiến thức ATTP cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường, phụ huynh và học sinh; phát huy vai trò giám sát của phụ huynh trong việc bảo đảm chất lượng, an toàn bữa ăn học đường; …

Trên đây là báo cáo kết quả giải quyết, trả lời các kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XVI (những kiến nghị thuộc thẩm quyền của tỉnh), UBND tỉnh báo cáo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TTr Tỉnh ủy; TTr HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Bí thư cấp ủy các xã, phường;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm TT và XTHTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Phan Thiên Định